

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày 27- 9- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Xuân Trường
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Hương Loan – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Nhà Văn hóa tổ 6, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Cao Minh L, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1960 tại huyện Y, tỉnh Y; Nơi ĐKKHKT: Tổ T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: Tổ Y, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/10; dân tộc: Kinh; con ông: Cao Minh S và bà Lương Thị Th; Vợ: Phùng Thị O (1962); con: 02 con (sinh năm 1981 và 1982); tiền sự: Không; tiền án: không; Nhân thân:

+ Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích)

+ Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích)

Bị tạm giữ từ ngày 24/3/2018, tạm giam từ ngày 27/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Hạ Huy C, sinh năm 1958, trú tại thôn B, xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979, trú tại thôn Đ, xã C, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

3. Trần Văn Đ – sinh năm: 1985, trú tại thôn L, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Người giám định: 1. Ông Nguyễn Tuấn Anh

2. Ông Trần Nhật Tân

Giám định viên, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại nơi ở tổ Y, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Cao Minh L đã nhiều lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/3/2018, tại cổng nhà mình, Cao Minh L đã bán cho Hạ Huy C 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 23/3/2018, tại cổng nhà mình, Cao Minh L đã bán cho Hạ Huy C và Trần Văn Đ 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng.

- Lần thứ 3: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 23/3/2018, tại cổng nhà mình, Cao Minh L đã bán cho Nguyễn Văn Th 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Nguyễn Văn Th mang về nhà sử dụng cho bản thân hết một nửa, số còn lại chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số ma túy còn lại (được phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái giám định là 0,015 gam Heroine).

Tiến hành khám xét người và chỗ ở của Cao Minh L, Cơ quan điều tra thu giữ 2,49 gam ma túy, theo Kết luận giám định số 77/GĐMT ngày 02/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, gồm 2,05 gam Heroine; 0,09 gam Methaphetamin và 0,35 gam hỗn hợp Heroine, Methaphetamin.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Cao Minh L: 01 lưỡi dao cạo râu; 01 cân tiểu ly; 10 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận thương binh mang tên Cao Minh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cùng số tiền 54.310.000 đồng (giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành); 27 viên nén màu trắng; 05 viên nén màu hồng, 04 viên nén màu cam một mặt có chữ USA, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái giám định kết luận không có thành phần của chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra: Cao Minh L khai số ma túy bị thu giữ là của Cao Minh L tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời; Cao Minh L, Hạ Huy C, Nguyễn Văn Th và Trần Văn Đ đều khai nhận đã mua ma túy ao Minh L như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra không xác định được người bán ma túy cho Cao Minh L.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-YB ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình đã truy tố Cao Minh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Minh L từ 08 năm đến 08 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Về vật chứng và án phí: giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo khai báo thành khẩn và nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Yên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự; thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Cao Minh L: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 20/3 và 23/3/2018, Cao Minh L đã 03 lần bán ma túy (loại Heroine) cho Hạ Huy C và Nguyễn Văn Th và Trần Văn Đ thu được 900.000 đồng; ngoài ra Cao Minh Loan còn tàng trữ 2,49 gam ma túy gồm Heroine và Methaphetamin với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời

Hành vi nêu trên của Cao Minh L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp mua bán ma túy nhiều lần và đối với 02 người trở lên theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hiện nay Nhà nước ta có nhiều chủ trương nhằm phòng, chống và đẩy lùi loại tệ nạn này, từ tệ nạn ma túy làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương, bị dư luận xã hội lên án. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Cao Minh L là người có nhân thân xấu: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đều đã được xóa án tích). Bị cáo đã từng công tác trong lực lượng Công an, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, để có tiền phục vụ cho nhu cầu nghiện ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tự giáo dục, rèn luyện của bị cáo là rất kém. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo là thương binh hạng $\frac{1}{4}$ và có bố đẻ là ông Cao Minh S được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba; bị cáo đã tự thú hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hạ Huy C ngày 23/3/2018; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cao Minh L là thương binh, là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với tài sản cơ quan điều tra thu giữ và đã trả lại trong quá trình điều tra HĐXX không xem xét.

- Số tiền Cao Minh L có được do bán ma túy là 900.000 đồng do phạm tội mà có Cao Minh L đã sử dụng hết nên cần truy thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đen và số tiền 113.000 đồng thu giữ của Cao Minh L không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy chứng nhận thương binh mang tên Cao Minh L.

- Số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Th và 01 viên nén màu hồng, một mặt có chữ WY đã được sử dụng hết làm mẫu giám định, không hoàn lại nên HĐXX không xem xét.

- Số ma túy thu giữ của Cao Minh L, sau khi lấy mẫu giám định, phần còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Các đồ vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với người đã bán ma túy cho Cao Minh L, Cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với Hạ Huy C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với bà Phùng Thị O (vợ bị cáo) xác nhận đã nhận đủ tài sản là số tiền 54.310.000 đồng, do đó không còn quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gì trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Minh L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/3/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì màu trắng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ trong vụ Cao Minh L – Mua trái phép chất ma túy tại thôn Tổ Y, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 24/3/2018 (sau khi lấy mẫu giám định)”. Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Nguyễn Đức Ph, Đoàn Thị Hương L, La Văn Đ, Lê Vũ L

và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái;

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 10 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 lưỡi dao cạo râu; 05 vỏ phong bì niêm phong vật chứng; 01 gói giấy màu trắng có ghi “Tiền tạm giữ khi khám xét Cao Minh L....”; 20 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu; 01 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng, có sọc kẻ màu trắng hàn kín một đầu; 04 mảnh nilon màu đen; 02 mảnh nilon màu xanh; 02 túi nilon màu trắng, trên mặt in số và chữ Việt Nam; 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 túi giả da màu đen có cúc bấm.

- Truy thu, sung quỹ nhà nước của bị cáo Cao Minh L số tiền 900.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Cao Minh L: 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy chứng nhận thương binh mang tên Cao Minh L; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng và số tiền 113.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (*Số tiền 113.000 đồng được đựng trong phong bì dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi “Tiền tạm giữ khi khám xét trên người đối với Cao Minh L...”*)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

Bị cáo Cao Minh L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKS huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải

